

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY CÁT TIÊN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Cát Tiên, ngày 26 tháng 12 năm 2022

Số 790-CV/HU

V/v báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện
Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về
xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

Thực hiện Công văn số 750-CV/BTGTU ngày 15/12/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật, **Ban Thường vụ Huyện ủy có ý kiến chỉ đạo như sau:**

1. Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện, Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị¹ của địa phương, đơn vị mình (theo đề cương gửi kèm), gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) **trước ngày 04/01/2023.**

2. Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy tham mưu Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật, trình Ban Thường vụ Huyện ủy tại kỳ họp tháng 01/2023.

Đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Dương Hùng Cường

¹ Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Chương trình hành động số 69-CTr/TU ngày 24/10/2008, Ban Thường vụ Huyện ủy có Kế hoạch số 40-KH/HU ngày 22/4/2009 và Kế hoạch số 91-KH/HU ngày 31/10/2018 để thực hiện



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”
(Kèm theo Công văn số 790 CV/HU, ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

PHẦN THỨ NHẤT

Bối cảnh quốc tế, trong nước và quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X

I. Bối cảnh quốc tế và trong nước tác động đến quá trình phát triển văn học, nghệ thuật của huyện

Đánh giá bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị, những yếu tố tác động đến quá trình phát triển văn học, nghệ thuật qua 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết (tác động của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ lần thứ 4; sự cạnh tranh giữa các nước lớn, xung đột giữa Nga và Ucraina; thiên tai, dịch bệnh (đặc biệt là đại dịch Covid-19); những ảnh hưởng từ mặt trái của kinh tế thị trường, môi trường văn hóa-xã hội, môi trường không gian mạng, quá trình hội nhập quốc tế về văn hóa...).

II. Quá trình quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện Nghị quyết

1. Công tác tổ chức quán triệt Nghị quyết

Việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết. Chỉ rõ phương thức, tiến độ triển khai; thống kê số lượng các hội nghị nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết, thành phần tham gia; hiệu quả của các hội nghị quán triệt Nghị quyết.

2. Công tác tuyên truyền Nghị quyết

Chỉ rõ những hình thức tuyên truyền Nghị quyết được sử dụng và đánh giá hiệu quả của các hình thức đó.

3. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết

3.1. Đánh giá thực trạng ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết.

3.2. Đánh giá công tác chỉ đạo sơ, tổng kết Nghị quyết qua các giai đoạn. Việc gắn kết các nội dung của nghị quyết với việc kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của cả nhiệm kỳ Đại hội.

PHẦN THỨ HAI

Kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân, bài học qua 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X)

I. Kết quả đạt được

- Kết quả của công tác sưu tầm, bảo tồn, phát huy di sản VHNT các dân tộc?

- Đánh giá kết quả, hiệu quả xã hội của các hoạt động sáng tạo trên từng lĩnh vực cụ thể như âm nhạc, mỹ thuật, nhiếp ảnh, kiến trúc, văn nghệ dân gian, văn nghệ các dân tộc thiểu số ... (có số liệu minh chứng cụ thể).

- Làm rõ thực trạng công tác giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật của huyện; sự giao lưu, tương tác, lan tỏa về văn học, nghệ thuật giữa các địa phương với nhau.

- Đánh giá thực trạng các hoạt động văn học, nghệ thuật quần chúng; hiệu quả của các giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, văn học, nghệ thuật truyền thống của dân tộc.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa, các câu lạc bộ văn nghệ quần chúng; mạng lưới thư viện,...

*** Đánh giá chung**

- Đánh giá chung những thành tựu đạt được và nguyên nhân làm nên thành tựu:

+ *Sự lãnh đạo của Đảng đối với văn học, nghệ thuật*

- Đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của văn học, nghệ thuật đối với cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị.

- Cấp ủy Đảng có những giải pháp gì để phát huy vai trò tích cực của văn học, nghệ thuật? Làm rõ cơ chế lãnh đạo, quản lý, định hướng chính trị trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật?

+ *Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật*

- Đánh giá quá trình thực hiện xã hội hóa các hoạt động VHNT và hiệu quả của công tác này.

- Đánh giá hiệu quả các đề án và cơ chế bảo tồn, truyền bá các loại hình văn học, nghệ thuật cổ truyền; hiệu quả của các chính sách hỗ trợ sự phát triển của ngôn ngữ, chữ viết và văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số.

- Đánh giá sự phối hợp giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị trong việc quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Tập trung phân tích, chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình tổ chức thực hiện, việc thực hiện các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương và giải pháp được nêu trong Nghị quyết.

2. Nguyên nhân

III. Một số bài học kinh nghiệm

PHẦN THỨ BA

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục phát triển văn học, nghệ thuật thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

I. Dự báo tình hình

Tập trung nhận định những diễn biến mới đáng lưu ý những năm gần đây và ảnh hưởng của tình hình đó đối với sự phát triển của văn học, nghệ thuật trong thời gian tới; dự báo những xu hướng phát triển của văn học, nghệ thuật Việt Nam.

II. Phương hướng

Chỉ rõ những phương hướng nhằm tiếp tục phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; chú trọng những định hướng mang tính chủ đạo đã được chỉ ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021 nhằm xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam.

III. Nhiệm vụ, giải pháp

Tập trung nghiên cứu những giải pháp mang tính chất đột phá ở từng giai đoạn, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, gắn kết chặt chẽ với những nội dung liên quan đến sự phát triển của văn học, nghệ thuật được nêu trong Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (ngày 24/11/2021).

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề xuất, kiến nghị với Trung ương, Tỉnh ủy.
2. Đề xuất, kiến nghị với Ban Thường vụ Huyện ủy.

PHỤ LỤC 1

**Một số văn bản ban hành lĩnh vực Văn học-Nghệ thuật
(Từ năm 2008 đến năm 2022).**

- 1. Văn bản cụ thể hóa, ban hành chương trình, kế hoạch thực hiện của Đảng ủy, cơ quan, đơn vị.**
- 2. Văn bản sơ kết, tổng kết việc thực hiện**

PHỤ LỤC 2

**Những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thực hiện
Nghị quyết 23-NQ/TW**

STT	Tên mô hình	Cách thức thực hiện	Hiệu quả

PHỤ LỤC 3

**Kinh phí đầu tư trong lĩnh vực VHNT
(từ năm 2008-2023)**

Năm	Nội dung đầu tư	Kinh phí	Ghi chú